**Tuần 14**

**Thứ hai ngày 05 tháng 12năm 2022**

**BUỔI SÁNG - TIẾT 1 ; HĐTT**

**Chào cờ đầu tuần**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2** **;** **TOÁN**

**Chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên**

**mà th­ương tìm đ­ược là một số thập phân**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Biết cách chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà th­ương tìm đ­ược là STP .Chia được một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà th­ương tìm đ­ược là STP và vận dụng trong giải toán có lời văn.

 - Giúp HS hình thành và phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

- Giáo dụchọc sinh có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-GV: Bảng phụ ghi ví dụ.

- HS: SGK, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động: (2 - 3’)**

|  |  |
| --- | --- |
| - Phát biểu quy tắc nhân một số thập phân với một số thập phân.- GV nhận xét, đánh giá.=> GT bài:**2. Khám phá: H­ướng dẫn HS thực hiện phép chia 1 số TN cho một số TN mà th­ương là STP: *11’***VD1: GV nêu VD1 trên bảng phụ như­SGK - H­ướng dẫn HS thực hiện phép chia 27 : 4 = ? VD2: 43 : 52 = ?- Hư­ớng dẫn HS thực hiện như­ SGK.- Khi chia STN cho STN mà còn dư­ muốn chia tiếp ta làm như­ thế nào.**3. Thực hành: *20’*****Bài 1:7-8'**- Tổ chức cho HS làm bài rồi chữa bài. - Giúp đỡ HS làm chậm.- GV chốt kiến thức.**Bài 2:5-6'**- Yêu cầu HS đọc đề và nêu cách giải.- YC HS làm vở.- GV chữa bài, nhận xét.- GV+ HS chữa bài.- GV chốt kiến thức. | - 2 HS trả lời.- HS nhận xét, đánh giá.- HS đọc VD và nêu phép tính.- HS nắm đ­ược cách thực hành chia. - Vài HS nhắc lại cách thực hành.- HS nắm đ­ược cách chuyển 43,0 : 52 = ? rồi thực hiện như­ chia STP cho STN.- HS trả lời.- Vài HS đọc lại quy tắc.- HS làm việc cá nhân.- HS nêu cách thực hiện.- 3 HS chia sẻ bài làm.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS đọc đề.- HS làm bài cá nhân vào vở. - 1 HS nêu bài giải.- Nhận xét chữa bài. |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 3: 6-7'**HS làm bài.- GV tổ chức cho HS làm bài.-Chữa bài và nhận xét. | - HS làm bài.-Chữa bài và NX. |

|  |
| --- |
| **4. Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Cho HS vận dụng kiến thức giải bài toán sau:*Một xe máy đi 400km tiêu thụ hết 9l xăng. Hỏi xe máy đó đi 300km thì tiêu thụ hết bao nhiêu lít xăng ?* | - HS làm bàiGiải*Đi 1km tiêu thụ hết số lít xăng là:* *9 : 400 = 0,0225(l)* *Đi 300km tiêu thụ hết số lít xăng là:* *0,0225 x 300= 6,75(l)* *Đáp số: 6,75l xăng* |

***5: Củng cố dặn dò: 2 - 3’***

- Nêu cách chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên mà th­ương tìm đư­ợc là STP

- Nhận xét đánh giá giờ học.

- Chuẩn bị bài sau: Luyện tập.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3**; **TẬP ĐỌC**

**Chuỗi ngọc lam**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Hiểu ý nghĩa câu chuyện: Ca ngợi 3 nhân vật trong truyện là những con ng­ười có tấm lòng nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềm vui cho ngư­ời khác. Trả lời đ­ược các câu hỏi 1, 2, 3.Nghe, ghi lại được nội dung chính của bài. Đọc diễn cảm bài văn, biết phân biệt lời kể và lời các nhân vật, thể hiện được tính cách các nhân vật.Một số bạn có thể tưởng tượng và kể tiếp kết thúc câu chuyện theo quan điểm của mình.

 - Bồi dưỡng và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Giáo dục HS có ý thức tự giác trong học tập. Giáo dục học sinh kĩ năng chia sẻ,đồng cảm với mọi người, tình yêu thương giữa con người với con người.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Tranh SGK; Bảng phụ chép đoạn luyện đọc.

- HS: SGK, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 -3 ’)**- Đọc và nêu nội dung bài “Trồng rừng ngập mặn”- GV nhận xét, đánh giá.**- GV GT bài:** Chuỗi ngọc lam.**2. Luyện đọc: 11’**- Giới thiệu ảnh trong sgk Tr134.- Gọi 1 HS đọc cả bài.- Nhận xét –Sửa sai.- Giải nghĩa một số từ khó trong bài: Lễ Nô - en, Giáo đư­ờng  - Đọc diễn cảm toàn bài. | - 2 HS trả lời.- HS nhận xét, đánh giá.- Cả lớp qs ảnh trong sgk.- 1HS đọc to toàn bài.+ Cả lớp đọc thầm.- Đọc nối tiếp 2 em ***–*** 2 đoạn (2 ***lượt*** ).- Vài em đọc lại các từ khó trong bài.- Luyện đọc cá nhân (3- 4 em ) |

|  |  |
| --- | --- |
| **3. Tìm hiểu bài: 10’.** - H­ướng dẫn HS trả lời lần l­ượt từng câu hỏi trong sgk.- Nhận xét – Chốt.- Nêu nội dung bài?( Ca ngợi ba nhân vật trong truyện là những người có tấm lòng nhân hậu, biết quan tâm và đem lại niềmvui cho người khác.)**4. Luyện đọc diễn cảm:9'** - Hư­ớng dẫn đọc diễn cảm đoạn 2 của bàitrên bảng phụ.- Đọc diễn cảm đoạn 2 bài.- Nhận xét – Bình chọn. | - 1- 2 em đọc toàn bài.- 2 em đọc nối tiếp 2 đoạn.- Suy nghĩ –Trả lời – Nhận xét.- Lớp nhận xét, bổ sung.- 1 HS nêu. Vài HS nhắc lại.8 HS còn lại nghe, ghi lại nội dung bài sau đó 2-3 em trình bày lại.- 1- 2 em đọc toàn bài.- 3 em đọc diễn cảm đoạn 2 bài theo cách phân vai (Ng­ười dẫn chuyện, Pi- e, chị cô bé, cô bé ).- Luyện đọc diễn cảm đoạn 2 theo cặp.- Thi đọc diễn cảm đoạn 2 bài theo cách phân vai. |

|  |
| --- |
| **5. Vận dụng- sáng tạo.:** *(5-6 phút)* |
| - Qua bài này em học được điều gì từ bạn nhỏ ?\* Em hãy tưởng tượng và kể tiếp kết thúc của câu chuyện theo ý của mình. | - Học sinh trả lời.- HS suy nghĩ, viết và trình bày trước lớp. |

***6. Củng cố*** – ***Dặn dò (1 - 2***’***).***

- Nhắc lại nội dung bài.

- Nhận xét tiết học

- Dặn về học bài, chuẩn bị bài sau: Hạt gạo làng ta.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 4; KHOA HỌC**

**Gốm xây dựng: Gạch-ngói**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 -HS biết nhận biết một số tính chất của gạch, ngói. Kể tên một số loại gạch ngói và công dụng của chúng. Quan sát, nhận biết một số vật liệu xây dựng: gạch, ngói thường gặp trong cuộc sống..

 - Giúp HS bồi dưỡng năng lực nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên,vận dụng kiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

 **-** GD HS có ý thức vận dụng những kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống,có ý thức bảo vệ môi trường.

\* GDBVMT: Nêu được gốm được làm từ đất, đất nguyên liệu có hạn nên khai thác phải hợp lí và biết kết hợp bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Hình tr. 56; 57 SGK. Phiếu học tập(HĐ2)

- HS: SGK, vở, một vài viên gạch, ngói.

- **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 - 3’)** - Nêu tính chất, công dụng của đá vôi. - GV cùng HS nhận xét, đánh giá. - GV dùng tranh ảnh cho HS quan sát, nhận dạng gạch, ngói.=> GT bài.**2. Khám phá:** **\*** **Làm việc cá nhân.(8-9')**- GV chia lớp làm 4 nhóm. - Yêu cầu các nhóm sắp xếp các thông tin , đồ vật và tranh ảnh sư­u tầm đư­ợc về các loại đồ gốm vào giấy khổ to. - Tất cả đồ gốm đ­ược làm bằng gì? - Gạch, ngói khác đồ sành, sứ ở điểm nào?*\* Kết luận*: SGK |  - 2 HS trả lời.- HS nhận xét, đánh giá.- HS tham gia trò chơi truyền điện kể tên các loại gạch, ngói thường gặp.- HS làm việc nhóm.- Các nhóm treo sản phẩm lên bảng và cử ng­ười thuyết trình.- Lớp nhận xét, bổ sung.- 2 HS nhắc lại kết luận. |
| **\* Quan sát.10'***-* GV yêu cầu các nhóm quan sát hình tr. 56 SGK. Ghi kết quả quan sát vào phiếu:

|  |  |
| --- | --- |
| Hình............... |  Công dụng.......................................................... |

- Loại ngói nào ở hình 4 đư­ợc dùng lợp mái nhà?*\* Kết luận:* SGK | - HS thảo luận nhóm.- Đại diện từng nhóm trình bày kết quả thảo luận.- Nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Một số em đọc kết luận. |
| **\*** **Thực hành.10-11'**YC HS thực hành làm BT tr. 57 *\* Kết luận:* Gạch ngói th­ường xốp, có nhiều lỗ nhỏ...  | - HS thảo luận nhóm.- Báo cáo kết quả - Một số em đọc kết luận. |
| **3. Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Tìm hiểu một số tác dụng của đồ gốm trong cuộc sống hàng ngày. | - HS nghe và thực hiện  |

***4. Củng cố - dặn dò****:* (2 - 3')

- Tóm tắt ND bài: HS đọc lại nội dung cần biết tr. 57 SGK.

- Nhận xét tiết học. H­ướng dẫn HS chuẩn bị bài sau: Xi măng.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1**; **CHÍNH TẢ (NGHE VIẾT)**

 **Chuỗi ngọc lam.**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Nghe và viết đúng bài chính tả, trình bày đúng hình thức văn xuôi một đoạn trong bài Chuỗi ngọc lam. Tìm đ­ược tiếng thích hợp để hoàn chỉnh mẩu tin theo YC của BT3, làm đ­ược BT2.

 - Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 -Giáo dục ý thức giữ vở sạch, viết chữ đẹp, viết đúng chính tả.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ ghi bài tập 3 ; Phiếu ghi bài 2.

- HS: Vở, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động : ( 2 - 3' )**- Tìm những từ chỉ khác nhau ở âm đầu s/x hoặc vần uôc/uôt; iêc/iêt.- GV nhận xét, đánh giá.- GT bài. **2.** **H­­­ướng dẫnviết chính tả: 10'****\* Tìm hiểu bài chính tả:** - GV đọc đoạn văn cần viết.- Tại sao chú Pi- e lại gỡ mảnh giấy ghi giá tiền trên chuỗi ngọc?  | - 3 HS lên bảng viết. Lớp viết nháp.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS lắng nghe.- HS đọc thầm, trả lời câu hỏi. |
|  **\* H­­­ướng dẫn viết từ khó:6**- Tìm trong bài những từ khó viết, dễ lẫn.- GV đọc cho HS những từ khó: trầm ngâm, lúi húi, ...- L­­ưu ý cách trình bày những câu đối thoại, các câu hỏi, câu cảm. | - HS tìm.- HS viết nháp, 2 HS lên bảng.- Đọc lại các từ khó. |
| **3. Viết chính tả: (**15’)- Đọc lại bài một lư­­­ợt nhắc nhở t­ư thế ngồi viết cách cầm bút.- Đọc cho HS viết.- Đọc cho HS soát lỗi . | - HS viết vở.- HS đổi vở soát lỗi, gạch chân lỗi. |
| **\* *Chấm chữa bài*** (5’)- GV chấm một số bài , chữa lỗi phổ biến.**4.** ***H­­ướng dẫn làm bài tập chính tả: (***5 -7 phút) Bài tập 2 .- GV chia nhóm thảo luận, viết ra phiếu khổ to.- Tổ chức cho HS chữa bài, bổ sung. | - HS tự đối chiếu bài với SGK , sửa.- 4 nhóm, mỗi nhóm tìm những từ ngữ chứa một cặp tiếng. |
| Bài tập 3: - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân vào vở bài tập.  Chữa bài: Treo bảng phụ, bóc dần từng chỗ trống theo phần trình bày của HS.- GV nhận xét, đánh giá bài của HS.**5. Vận dụng- sáng tạo:** ( 1 phút)- Về nhà viết lại bài viết trên cho đẹp hơn - Xem trước bài chính tả sau.**6:** ***Củng cố dặn dò*** (3’)- Nhận xét tiết học . Dặn HS chuẩn bị bài sau: Buôn Chư Lênh đón cô giáo.. | - Đọc lại các từ ngữ đó.- Làm vở, trình bày miệng.- Một HS đọc lại cả bài.- Lắng nghe và thực hiện. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2; ĐẠO ĐỨC**

**Tôn trọng phụ nữ (Tiết 1)**

**I – YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

 - HS biết cần phải tôn trọng phụ nữ và vì sao cần tôn trọng phụ nữ.Trẻ em có quyền được đối xử bình đẳng, không phân biệt trai hay gái.Thực hiện các hành vi quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ phụ nữ trong cuộc sống hằng ngày.

 - Góp phần bồi dưỡng cho học sinh năng lực tự học, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, năng lực thẩm mĩ, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác

 - Có thái độ và hành vi thể hiện tôn trọng người khác, nhất là phụ nữ.

**II- ĐỒ DÙNG:**

**- GV:** Thẻ màu( hoạt động 3)

**- HS:** SGK, chuẩn bị trước theo ND dặn dũ tiết trước.

**III- CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:(3')**- Tại sao phải kính già yêu trẻ?**-** GV GT bài.**2. Tìm hiểu thông tin (12-13')** - GV chia 4 nhóm, giao nhiệm vụ cho mỗi nhóm quan sát 1 ảnh, chuẩn bị giới thiệu nội dung ảnh.⇒GVKL: Phụ nữ có vai trò quan trọng trong gia đình, góp phần rất lớn vào công cuộc đấu tranh bảo vệ đất nước, trên các lĩnh vực quân sự, khoa học, thể thao, kinh tế.-Em hãy kể các công việc của người phụ nữ trong gia đình, trong xã hội mà em biết.-Tại sao những người phụ nữ là những người được kính trọng ?\* Ghi nhớ: HS nêu ghi nhớ.**3. Thực hành: (17-19')****\*Làm BT1,sgk**- MT: HS biết được những việc làm thể hiện sự tôn trọng phụ nữ.- Làm việc cá nhân.- GV mời 1 số HS trình bày.+KL:Các việc làm biểu hiện sự tôn trọng phụ nữ là: a,b.**\*Bày tỏ thái độ** (BT2,sgk)- MT: HS biết bày tỏ thái độ của mình trước những việc làm, hành động trể hiện sự tô trọng phụ nữ. -GV lần lượt nêu từng ý kiến .- Hãy giải thích lí do vì sao em tán thành hay không tán thành ?**4. Vận dụng – sáng tạo: - 3’**Tìm một số câu thành ngữ, tục ngữ thể hiện sự bình đẳng giữa NAm và Nữ trong xã hội.**5. HĐ 5:Củng cố, dăn dò:(2')**- Vì sao cần tôn trọng phụ nữ?- Nhận xét giờ học.- Thực hiện những hành vi đạo đức đã học.chuẩn bị tiết 2 | - Nêu miệng.- Nhận xét, đánh giá.-Các nhóm chuẩn bị .-Đại diện nhóm lên trình bày.-Các nhóm khác nhận xét bổ sung.-HS trả lời.-1-2 HS đọc phần ghi nhớ.-1HS đọc BT1.-HS làm việc cá nhân.-HS trình bày ý kiến.-1HS nêu yêu cầu BT2.-HS bày tỏ thái độ bằng thẻ màu.-HS lắng nghe bổ sung.- HS liên hệ.- HS thi đua tìm và nói nội dung của câu tục ngữ, thành ngữ mình tìm được. |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 3;** |  **TOÁN \*** |

**Ôn: Chia số thập phân**

**Tiết 1: Chia một số tự nhiên cho một số thập phân**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** Củng cố và nâng cao kĩ năng chia số tự nhiên cho số thập phân ; vận dụng vào giải tốt các bài toán có liên quan đến chia một số tự nhiên cho một số thập phân.

 - Giúp HS phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,Năng lực tư duy và lập luận toán học. - HS yêu thích học toán .GD ý thức tập trung,tích cực, tự giác.

**II. ĐỒ DÙNG:**

**-**GV: Bảng phụ ghi hệ thống bài tập

-HS: vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động(2 - 3’)**- Nêu quy tắc chi một số tự nhiên cho một số thập phân? - GV cùng HS đánh giá, nhận xét.=> GT bài.**2. Thực hành: 31-32'*****Treo bảng phụ ghi bài tập.***Bài 1: Đặt tính rồi tính:6-7'55 : 9,2 98 : 8,5 124 :12,4 | - 3 HS nêu.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS làm vịêc cá nhân - 3 HS lên bảng thực hiện - trình bày miệng cách làm  |

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng.Bài 2:6-7': Điền số thích hợp vào chố trống ( Không YC HSKT)

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Số bị chia | 125 | 458 | 985 | 376 |
| Số chia | 5,03 | 1,2 | 4,5 | 22,4 |
| Th­ương |  |  |  |  |

- GV chữa bài, nhận xétBài 3:(4-5') Khoanh vào chữ cái tr­ước câu trả lời đúng: ( Không YC HSKT)Cắt một bộ quần áo hết 2,5 m vải. Hỏi có 100 m vải nh­ thế cắt đ­ợc bao nhiêu bộ quần áo. A: 4 B: 74 C: 40 D: 400- GV nhận xét, chốt kết quả đúng.Bài 4:8-9'( Không YC HSKT)Tìm số trung bình cộng của các số sau:26,45 ;45,12 và 12,4312,7;19,99;45,24 và 38,07Bài 5:5-6'(Không YC HS KT)Một bạn khi thực hiện một phép nhân 1 số với 235,do viết nhầm các tích riêng thẳng cột với nhau nên đã tìm ra tích sai là 1245,9.Em hãy tìm tích đúng . | - HS dư­ới lớp nhận xét, đánh giá- HS làm vịêc cá nhân - 4 HS lên bảng thực hiện- Lớp nhận xét, đánh giá- HS làm vịêc cá nhân. - HS nêu miệng cách làm.- Lớp nhận xét, đánh giá.HS làm vịêc cá nhân - 2 HS lên bảng thực hiện- Lớp nhận xét, đánh giáHS làm vịêc cá nhân - 2 HS lên bảng thực hiện- Lớp nhận xét, đánh giá |

***3 - Củng cố dặn dò. (2 - 3’)***

- Nêu quy tắc chi một số tự nhiên cho một số thập phân?

- Đánh giá nhận xét giờ học.

- Dặn HS chuẩn bị giờ sau.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Thứ ba ngày 06 tháng 12năm 2022**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1; TOÁN**

**Luyện tập**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Học sinh nắm chắc quy tắc thực hiện phép chia 1STN cho 1STN mà thương tìm được là 1STP.Thực hiện thành thạo phép chia 1STN cho 1STN mà thương tìm được là 1STP và vận dụng giải toán.

 - Bồi dưỡng cho HS NL tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

 - GDHS cẩn thận, lòng say mê học toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động(2-4')**- HS làm lại bài 3 sgk Tr68.- GV n/x => GT bài**2. Thực hành:**\* Bài 1: (7')- GV nêu y/c chung.- HDHS cách làm.- GV n/x cho điểm. Củng cố về chia 1STP cho 1STN, cộng 2 STP.\* Bài 2:(8-9') (Không YC HS KT)- Gv nêu y/c chung. HDHS cách làm.- GV n/x cho điểm. Củng cố về nhân, chia, so sánh STP.\* Bài 3, 4: (15-17'): (Không YC HS KT)- Gv nêu y/c chung và HD tìm hiểu bài.- GV chấm và n/x.=> Củng cố về cách giải bài toán có liên quan đến tỉ lệ. | - HS lên chữaLớp làm nháp, n/x.- HS đọc y/c. Theo dõi.- Làm nháp, lên chữa,lớp theo dõi và n/x.- HS đọc y/c.- Làm nháp. Lên chữa và n/x.- HS đọc và tìm hiểu bài.- Làm vở. - Lên chữa và n/x. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo.(2')** |
| - Cho HS tính giá trị của biểu thức: 112,5 : 5 + 4 | - HS tính: 112,5 : 5 + 4 = 22,5 + 4 = 26,5 |
| **3. Củng cố dặn dò:(2')**- Quy tắc thực hiện phép chia 1STN cho 1STN mà thương tìm được là 1STP?- Về ôn luỵên thêm. Chuẩn bị bài sau: Chia 1STN cho 1 STP. |  |

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 2;** |  **LUYỆN TỪ VÀ CÂU** |

**Ôn tập về từ loại**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Nhận biết đư­ợc danh từ chung, danh từ riêng trong đoạn văn ở BT1, quy tắc viết hoa danh từ danh từ riêng đã học BT2.Tìm đư­ợc đại từ xư­ng hô theo YC của BT3, thực hiện đ­ược YC của BT4 (a, b, c).Rèn kĩ năng sử dụng Danh từ đúng,viết danh từ riêng đúng chính tả.

 - Giúp học sinh bồi dưỡng năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - GDHS ý thức giữ gìn sự trong sáng cuả tiếng Việt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bút dạ và 2, 3 tờ phiếu phô - tô - cô - pi nội dung bảng phân loại (BT3).

- HS: Chuẩn bị trước ND bài, SGK, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

# 1. Khởi động: (2 - 3’)

- Mỗi em đặt 1 câu có sử dụng 1 trong các cặp QHT: vì***…*** nên, tuy***…*** như­ng***…***,

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá=> GV GT bài.

***2- Thực hành: 30- 32':***

|  |  |
| --- | --- |
| *+Bài 1, 2:14-15': Làm cá nhân vào nháp.*- GV nhắc các em chú ý: bài có nhiều danh từ chung, em tìm đư­ợc 3 là đạt yêu cầu, nếu tìm đ­ược nhiều hơn càng tốt.\* DT chung: *giọng, hàng, n­ước mắt, vệt, má, cậu, con trai, tay mặt, phía, ánh đèn, tiếng đàn, tiếng hát, mùa xuân, năm.*\* DT riêng: *Nguyên*\* Quy tắc viết hoa DT riêng Bài tập 3: 6-7': (Không YC HS KT)Lời giải:ĐTXH trong đoạn văn: chị, tôi, ba, cậu, chúng tôi.- GV nhận xét. Bài 4: 8-9'(Không YC HS KT)- GV h­ướng dẫn HS làm bài tập- HS làm cả bài .- GV nhận xét, đánh giá. Chốt kiến thức. | *-* 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài tập 1. - Cả lớp đọc thầm lại..- 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài tập 2. - HS làm nháp, 2-3 em trình bày, lớp nhận xét.- GV nhận xét, chốt lại.- 1 HS đọc thành tiếng yêu cầu của bài. Cả lớp đọc thầm lại- HS phát biểu ý kiến.- 1 HS đọc yêu cầu.- HS làm việc cá nhân vào vở, - 2, 3 HS trình bày đáp án - Cả lớp nhận xét, chốt laị. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Tên riêng người, tên riêng địa lí Việt Nam được viết hoa theo quy tắc nào? | - Khi viết tên riêng người , tên riêng địa lí Việt Nam cần viết hoa chữ cái đầu của mỗi tiếng tạo thành tên riêng đó.  |

***4- Củng cố dặn dò. (2 - 3’)***

- Thế nào là DT, ĐT, TT, QHT?.

- Đánh giá nhận xét giờ học

- Dặn HS chuẩn bị giờ sau: Ôn tập về từ loại.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3; LỊCH SỬ**

 **Thu đông 1947, Việt Bắc" Mồ chôn giặc Pháp".**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 -Học sinh biết về thời gian, địa điểm, diễn biến sơ giản của chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947. Hiểu rõ được ý nghĩa của chiến dịch Việt Bắc 1947.Tường thuật đơn giản về chiến dịch Thu Đông 1947 , nêu được ý nghĩa của chiến dịch

 - Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tư chủ và tự học, năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

 - GDQP-AN: Làm rõ đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, Bác Hồ cùng sức mạnh của nhân dân quyết tâm kháng chiến chống Pháp, qua đó giáo dục lòng tự hào dân tộc.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bản đồ Hành chính Việt Nam (để chỉ các địa danh ở Việt Bắc).Lư­ợc đồ chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947.Tư­ liệu về CD Việt Bắc thu đông 1947.

- HS: Tìm hiểu về chiến dịch Thu Đông 1947.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

1. Khởi động: 2 - 3’.

- Nêu dẫn chứng về âm m­ưu quyết tâm cư­ớp nư­ớc ta một lần nữa của TD Pháp?

- Trư­ớc âm mư­u của thực dân Pháp, nhân dân ta đã làm gì?

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài.

|  |
| --- |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:(27 phút)** |
| ***HĐ 1:*** *Âm mưu của địch và chủ trương của ta*+ Sau khi đánh chiếm được Hà Nội và các thành phố lớn thực dân Pháp có âm mưu gì?+ Vì sao chúng quyết tâm thực hiện bằng được âm mưu đó?+ Trước âm mưu của thực dân Pháp, Đảng và Chính phủ ta đã có chủ trương gì?=> GV nhận xét, chốt ND***HĐ 2:*** *Diễn biến chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947*- GV cho HS làm việc cá nhân+ Quân địch tấn công lên Việt Bắc theo mấy đường? Nêu cụ thể từng đường?+ Quân ta đã tiến công, chặn đánh quân địch như thế nào?***Hoạt động 3:*** *Ý nghĩa của chiến thắng Việt bắc thu - đông 1947*+ Thắng lợi của chiến dịch đã tác động thế nào đến âm mưu đánh nhanh, thắng nhanh, kết thúc chiến tranh của thực dân Pháp?+ Sau chiến dịch, cơ quan đầu não kháng chiến của ta ở Việt Bắc như thế nào?+ Chiến dịch Việt Bắc thắng lợi chứng tỏ điều gì về sức mạnh và truyền thống của nhân dân ta?=> GV nhận xét, nhấn mạnh nội dungGDQP-AN: Đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng, Bác Hồ cùng sức mạnh của nhân dân quyết tâm kháng chiến chống Pháp, qua đó giáo dục lòng tự hào dân tộc. | - HĐ cả lớp- Học sinh làm việc cá nhân- 2- 3 em trả lời, lớp NX.- 1-2 em nhắc lại.- Học sinh làm việc cá nhân( Không cần nêu diễn biến, chỉ kể lại một số sự kiện chính trong chiến dịch.)- 2- 3 em trả lời, lớp NX.- Học sinh làm việc cá nhân- 2- 3 em trả lời, lớp NX. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Về nhà tìm hiểu những tấm gương dũng cảm chiến đấu trong chiến dịch này. | - HS nghe và thực hiện |

***4. Củng cố dặn dò: 2 – 3’.***

- HS Nêu ý nghĩa của chiến thắng Việt Bắc thu đông 1947.

- Dặn chuẩn bị bài sau: Chiến thắng Biên giới thu đông năm 1950

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 4: THỂ DỤC**

 **Đ/C Điệp soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1: KĨ THUẬT**

**Đ/C Mến soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ tư ngày 07 tháng 12 năm 2022**

**BUỔI SÁNG -TIẾT 1: TOÁN**

**Chia một số tự nhiên cho một số thập phân**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Biết cách chia một số tự nhiên cho một số thập phân .Vận dụng chia và giải các bài toán có lời văn có liên quan đến chia một số tự nhiên cho một số thập phân.

 - Giúp HS hình thành và phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực mô hình hoá toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học.

 - Có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Phiếu nhóm đôi để khai thác VD. BẢng nhóm

- HS: SGK, vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: 2 - 3’**- Nêu quy tắc chia một STN cho một STN mà th­ương tìm đư­ợc là một STP.- GV nhận xét, đánh giá.=> GT bài**2. Khám phá: Hướng dẫn HS thực hiện phép chia một số STN cho một STP:12'**- Tổ chức cho HS tính giá trị của biểu thức ở câu a trên phiếu theo nhóm đôi.- Tổ chức cho HS khai thác VD.- H­ướng dẫn HS thực hành nh­ư SGK.- Nêu cách chia một số tự nhiên cho một số thập phân VD2: Yêu cầu HS thực hiện nh­ VD1 - Phát biểu quy tắc chia một số tự nhiên cho một STP**3. Thực hành: 20'****Bài 1:8-9'**- T/C cho HS làm bài. - Yêu cầu HS tự nêu cách thực hiện.- GV chốt kiến thức. **Bài 3:5-6'**(Không YC HS KT)-Yêu cầu HS đọc đề, tóm tắt xác định dạng toán..- GVchiếu bài giải, HS theo dõi,chữa bài- GV chốt kiến thức.**Bài 2: 5-6'.**HS làm bài .(Không YC HS KT)- GV tổ chức cho HS làm bài.-Chữa bài và tổ chức nhận xét. | - 2 HS nêu, lớp nhận xét, đánh giá.- HS thảo luận, tính giá trị biểu thức và so sánh.Rút ra nhận xét nh­ư SGK.- Thực hiện phép chia 57: 9,5 = ?- Nắm chắc cách thực hiện phép tính trong thực hành.- HS trả lời.- HS thực hành phép chia.- HS phát biểu, - Vài HS đọc quy tắc.- HS làm việc cá nhân.- Một số HS nêu lời giải.-.Lớp nhận xét, đánh giá.- Đọc đề, tìm cách làm.- HS làm bài cá nhân vào vở.- Một HS trình bày.- Lớp nhận xét đánh giá.- HS làm bài cá nhân , 1 em lên chữa, lớp NX, chữa( Nếu cần.) |
| **4. Vận dụng- sáng tạo: (1 phút)** |
| - Về nhà tìm hiểu cách chia nhẩm một số cho 0,2 ; 0,5; 0,25;... | - HS nghe và thực hiện |

***5. Củng cố dặn dò: 2 - 3’***

- Nêu quy tắc chia một số tự nhiên cho một số thập phân.

- Nhận xét đánh giá giờ học.

- Hoàn thành các bài tập còn lại vào tiết ôn.

- Chuẩn bị bài sau: Luyện tập.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 2**;  **TẬP ĐỌC**

 **Hạt gạo làng ta**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Hiểu nội dung, ý nghĩa: Hạt gạo đ­­ược làm nên từ công sức của nhiều ng­ười, là tấm lòng của hậu phư­­ơng với tiền tuyến trong những năm chiến tranh. (Trả lời đ­ược các câu hỏi trong SGK); Nghe, ghi lại được ý chính của bài. Thấy được giá trị của biện pháp điệp từ, điệp ngữ và tác dụng của việc sử dụng hình ảnh trong thơ. Học thuộc lòng 2 - 3 khổ thơ. Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng nhẹ nhàng, tình cảm.

 - Bồi dưỡng và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Làm rõ vai trò của an ninh lương thực trong quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ Quốc. Qua đó giáo dục HS biết yêu quý,trân trọng,sử dụng đúng mục đích hạt gạo.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Tranh SGK; Bảng phụ chép đoạn luyện đọc.

- HS: SGK, vở ghi

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 - 3’)** - Đọc và nêu nội dung bài “ Chuỗi ngọc lam”?- GV nhận xét, đánh giá.=> GT bài.**2. Luyện đọc (*10’)***- Gọi 1 – 2 HS đọc bài.- NHận xét, sửa sai. - Giải nghĩa một số từ: Kinh Thầy, hào giao thông.- Đọc diễn cảm toàn bài.**3. Tìm hiểu bài (*12’)***- H­ướng dẫn HS trả lời lần l­ượt các câu hỏi trong sgk trang 140. - Nhận xét- chốt.- Nêu nội dung bài?(Hạt gạo đ­­ược làm nên từ công sức của nhiều ng­ười, là tấm lòng của hậu phư­­ơng với tiền tuyến trong những năm chiến tranh. )**\*** Em hãy tìm các từ, cụm từ được nhắc lại( lặp) trong bài. Em thấy nó có tác dụng gì?=> GV làm rõ tác dụng của biện pháp lặp từ.? Em thấy việc đặt hình ảnh: Nước như ai nấu, chết cả cá cờ, cua ngoi lên bờ với Ha: Mẹem xuống cấy có tác dụng gì?**4. Luyện đọc diễn cảm- HTL (10*’*)**- Hư­ớng dẫn hs đọc diễn cảm thể hiện đúng ND từng khổ thơ.- HD hs luyện đọc diễn cảm khổ thơ 2 - Đọc diễn cảm khổ thơ 2.- Nhận xét- Bình chọn.**5. Vận dụng- sáng tạo:**?Em thấy vai trò của hạt gạo như thế nào trong cuộc sống nói chung và trong cuộc kháng chiến nói riêng??Em cần có thái độ ntn với hạt gạo, với người làm ra hạt gạo? | - Hai HS đọc và nêu nội dung bài.- Lớp nhận xét, đánh giá.- 1 - 2 HS đọc to toàn bài.- Cả lớp đọc thầm. - Đọc nối tiếp 5 em 5 khổ thơ ( 2l­ượt ).- Vài em đọc lại những từ khó.- Luỵên đọc cá nhân (1- 2 lần/HS).- 1- 2 em đọc toàn bài.- Suy nghĩ - Trả lời- Nhận xét - Bổ sung.- Vài em nêu.- HS nhắc lại.\* HS khác nghe, ghi lại ND bài. Sau đó, 2-3 em mức 1,2 nhắc lại.- HS tìm, nêu: Hạt gạo làng ta, có, ..- Làm nổi bật hơn nỗi vất vả, sự hi sinh của mẹ nói riêng, phụ nữ Việt NAm nói chung...- Đọc nối tiếp bài thơ ( 5em - 5 khổ).- Luyện đọc diễn cảm khổ thơ 2.- Thi đọc diễn cảm khổ thơ 2.- Thi đọc thuộc lòng cả bài thơ.-HS liên hệ trả lời. |

***6. Củng cố – Dặn dò (2- 3’).***

 - Tóm tắt lại nội dung bài. - Nhận xét tiết học.

 - Chuẩn bị bài sau: *Buôn Chư Lênh đón cô giáo.*

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 3; KỂ CHUYỆN**

**Pa- xtơ và em bé**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - HS nắm được nội dung câu chuyện.Dựa vào lời kể của GV và tranh minh hoạ, HS kể đ­ược từng đoạn và nối tiếp toàn bộ câu chuyện bằng lời của mình.Biết trao đổi về ý nghĩa câu chuyện.

 -Bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Giáo dục lòng biết ơn những ng­ười làm khoa học.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV:Tranh minh hoạ chuyện trong SGK.

- HS: Đọc và tìm hiểu trước về câu chuyện và nhân vật trong truyện.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 - 3')**- Gọi HS kể lại một việc làm tốt bảo vệ môi tr­ường.- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài.**2. *Giáo viên kể chuyện***: ( 3 - 5' ) - GV kể lần 1. - Viết lên bảng các tên riêng, từ n­ước ngoài, ngày, tháng đáng nhớ. | - Hai HS kể.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nghe.- HS theo dõi. |
| - GV kể lần 2, kết hợp treo 6 tranh minh hoạ . | - HS nghe, nhìn tranh. |
| **3. *HS tập kể chuyện. trao đổi về nội dung ý nghĩa******câu chuyện***: (23 - 25' )- HS đọc yêu cầu của từng bài tập.+ Kể chuyện theo tranh: Mỗi em kể theo 2, 3 tranh- Kể tiếp nối.- Kể toàn bộ câu chuyện + Kể chuyện tr­ước lớp: | - HS làm việc cá nhân theo phân công.- HS kể, lớp NX, bổ sung- Trao đổi về ý nghĩa câu chuyện. |
|  - GV đ­ưa tiêu chuẩn đánh giá. Tổ chức thi kể chuyện.- Yêu cầu HS đặt câu hỏi trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.VD : Vì sao Pa- xtơ phải suy nghĩ rất nhiều tr­ước khi tiêm cho Giô- dép?- Câu chuyện muốn nói điều gì? - Tổ chức bình chọn bạn kể hay nhất, trả lời câu hỏi đúng nhất.- GV nhận xét chung, tuyên d­ương HS kể tốt. | - Lần 1: Gọi một số HS kể nối tiếp theo tranh.- Lần 2: Gọi 2HS kể cá nhân. - Lớp theo dõi đánh giá- HS trao đổi về nhân vật chính và ý nghĩa câu chuyện- HS bình chọn.- HS lắng nghe. |
| **4. Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Chi tiết nào trong truyện làm em nhớ nhất ? | - HS nêu |

**5. *Củng cố dặn dò:*** *(1- 2')*

- Nhận xét đánh giá tiết học.

- Chuẩn bị bài sau: Kể chuyện đã nghe đã đọc, dặn HS kể chuyện cho ng­ười thân nghe.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 4: THỂ DỤC**

**Đồng chí Điệp soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1: TIN HỌC**

**Đ/C Hương soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2: MĨ THUẬT**

**Đ/C Đinh Hồng soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3: ÂM NHẠC**

**Đ/C Mến soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Thứ năm ngày 08 tháng 12 năm 2022**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1*:*** **TOÁN**

#  Luyện tập

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Giúp HS biết cách chia một STN cho một STP.Chia được và vận dụng để tìm x và giải các bài toán có lời văn liên quan chia 1 STN cho 1 STP.

 - Góp phần hình thành và phát triển cho HS các năng lực: Năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học.

 - Có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV:Bảng phụ ghi quy tắc nhân các trường hợp đặc biệt

- HS: SGK, VBT thay phiếu, vở toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động: 2-3'**

- Phát biểu quy tắc chia một số tự nhiên cho một số thập phân. Lấy ví dụ rồi thực hiện phép tính.

- GV cùng HS nhận xét, đánh giá.

|  |  |
| --- | --- |
| **2. Thực hành: 30-32'****Bài 1:5-7'**- Tổ chức HS làm bài 1- Yêu cầu HS ghi nhớ quy tắc nhẩm khi chia cho 0,5; 0,2 ; 0,25.- Muốn chia một số cho 0,5; 0,2; 0,25 ta có thể làm nh­ thế nào.- Cách nào tính thuận tiện hơn.- GV chốt BT2**Bài 2. 6-7'**- Yêu cầu HS làm việc cá nhân sau đó HS HS nêu lời giải, lớp NX, chữa bài.- Giúp HS chậm . x= 45 ; x = 42.- Gọi 1 em lên bảng, GV chữa bài, cho HS tự kiểm tra.- GV chốt kiến thức.**Bài 3:8-10'**- Muốn biết tất cả có bao nhiêu chai dầu ta làm thế nào.- YC HS làm bài vào vở.- Tổ chức chữa bài cho HS.- GV nhận xét, đánh giá.**Bài 4:7-9'**HS làm bài - GV tổ chức cho HS tự làm bài rồi chữa  | - HS làm bài cá nhân vào VBT.- HS so sánh 2 biểu thức để rút ra quy tắc nhẩm khi chia cho 0,5; 0,2 ; 0,25.- HS trả lời. - HS nhắc lại và nắm chắc cách chia nhẩm cho 0,5; 0,2 ; 0,25.- HS trả lời.- HS nhắc lại.- HS làm bài cá nhân.- Một HS trình bày.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS đối chiếu kết quả với bài chữa.- HS đọc đề, xác định yêu cầu của đề, tìm cách giải.- HS làm bài cá nhân vào vở.- Một HS lên bảng trình bày.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS tự làm bài rồi chữa bài.- Lớp NX- HS làm việc cá nhân vào VBT. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Cho HS tìm thương có hai chữ số ở phần thập phân của phép tính:  245: 11,6 | - HS tính |

***4. Củng cố dặn dò: 2 - 3'***

- Phát biểu quy tắc chia một số tự nhiên cho một số thập phân.

- NX, đánh giá giờ học, chuẩn bị bài sau: Chia một số TP cho một số thập phân.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 2*:* TËp lµm v¨n**

**Lµm biªn b¶n cuéc häp**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - HS hiểu thế nào là biên bản cuộc họp; thể thức của biên bản, nội dung, tác dụng của biên bản. (Nội dung ghi nhớ). Xác định đư­ợc những tr­ường hợp cần làm biên bản (BT1 mục 3). Biết đặt tên cho biên bản cần lập ở BT1, BT2.

 - Góp phần bồi dưỡng cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 -Có ý thức lập biên bản cho các trường hợp cần thiết.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ chép ghi nhớ.

- HS: Đọc, tìm hiểu trước về cách viết biên bản.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: (2 - 3’)**- Đọc đoạn văn tả ngoại hình một ng­ười th­ường gặp đã đ­ược viết lại.- GV nhận xét, đánh giá=> GT bài.***2. Khám phá****Bài tập 1:5-6'* - Gọi HS đọc *Biên bản đại hội chi đội*. *Bài tập 2:5-6'*- Gọi HS đọc YC bài.- Tổ chức cho HS trả lời các câu hỏi SGK.- GV chốt lời giải đúng.(SGV-280) | - 2 HS đọc đoạn văn của mình.- Lớp nhận xét, đánh giá.- 1 HS đọc toàn bộ *Biên bản đại hội chi đội*. Lớp theo dõi SGK.- 1 HS đọc yêu cầu của BT- HS đọc suy nghĩ để trả lời 3 câu hỏi của BT.- Phát biểu ý kiến tr­ước lớp.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nhắc lại. |
| ***=> Phần Ghi nhớ: GV treo bảng phụ.***- GV nêu yêu cầu HS học thuộc. | - 2 em đọc, - Lớp đọc thầm trong SGK. |
|  ***3. Thực hành.*** *Bài tập 1:4-5'**-Chia nhóm phòng 4 bạn cho HS thảo luận**-* GV h­ướng dẫn HS làm bài.- GV chốt lời giải đúng.(SGV-281)*Bài tập 2:14-16'-* GV h­ướng dẫn HS làm bài.- TC cho HS làm bài.- GV chấm, nhận xét...- GV chốt lời giải đúng.(SGV- 281) |  - 1 HS đọc yêu cầu BT. - HS suy nghĩ và trao đổi cùng bạn xem trư­ờng hợp nào cần làm biên bản, trư­ờng hợp nào không cần. vì sao?- Phát biểu ý kiến tr­ước lớp.- Lớp nhận xét, đánh giá.+ HS suy nghĩ đặt tên cho các biên bản ở BT 1.+ Làm vào VBT.- Vài HS nêu miệng tr­ước lớp.- Lớp nhận xét, đánh giá. |
| **4. Hoạt động sáng tạo: (1 phút)** |
| - Về nhà tập viết biên bản họp tổ của em về việc bình bầu thi đua trong tháng  | - HS nghe và thực hiện |

***5. Củng cố dặn dò: 2 - 3'***

- Nêu cấu tạo của biên bản cuộc họp.

- Nhận xét đánh giá giờ học, dặn chuẩn bị bài sau: Luyện tập biên bản cuộc họp.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 3: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 4: TIẾNG ANH**

**Đ/C Hạnh soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1: TIN HỌC**

**Đ/C Hương soạn giảng**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 2 ;**   | **LUYỆN TỪ VÀ CÂU** |

**Ôn tập về từ loại (142)**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 -Tiếp tục ôn tập,củng cố kiến thức về động,tính từ. Xếp đúng các từ in

đậm trong đoạn văn vào bảng phân loại theo yêu cầu của BT1. Dựa vào ý khổ

thơ 2 bài hạt gạo làng ta, viết đ­ược đoạn văn theo YC của BT2.

 - Giúp học sinh bồi dưỡng năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 -Rèn kĩ năng phân loại, nhận diện, sử dụng từ loại đúng,hợp lý.

**II. ĐỒ DÙNG:**

-GV: Một vài tờ phiếu khổ to kẻ bảng phân loại ĐT, TT, quan hệ từ –BT1.

- HS: Ôn tập lại các nội dung liên quan Từ loại.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động: *(2- 3’):***- HS tìm các danh từ chung, DT riêng trong 4 câu: Bé Mai dẫn Tâm ra v­­ườn chim. Mai khoe:Tổ kia là chúng làm nhé. Còn tổ kia là cháu gài lên đấy.- GV nhận xét, đánh giá.=> GT bài.**2. Thực hành: 30-32'***\* Bài tập 1:14-16'*- Thế nào là động từ? tính từ? quan hệ từ?- Sau đó dán lên bảng tờ phiếu đã viết các định nghĩa, gọi 1 HS đọc.- GV treo bảng phân loại; gọi HS lần lượt nêu ý kiến, tổ chức cho HS cả lớp NX.- Dán bảng phân loại hoàn thiện cho HS chữa bài.- Chốt kiến thức.*\* Bài tập 2:17-18'( Không YC HSKT.)*- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: Viết một đoạn văn ngắn, sau đó chỉ ra 1 động từ, 1 tính từ, 1 quan hệ từ đã dùng trong đoạn văn( GV khuyến khích HS tìm đ­­ược nhiều từ hơn)- GV nhận xét, đánh giá. | - 3 HS trả lời.- Lớp nhận xét, đánh giá.- 2 HS đọc nội dung bài tập 1 (đọc cả bảng phân loại và mẫu). - Cả lớp theo dõi trong SGK.- HS nêu.- HS làm việc cá nhân: đọc kỹ đoạn văn, phân loại từ, ghi kết quả vào bảng phân loại vào VBT- Từng em trình bày KQ phân loại- Một HS đọc kết quả của bảng phân loại đúng. - Cả lớp sửa bài theo lời giải đúng.- 1 HS đọc yêu cầu của BT2.- 1, 2 HS đọc thành tiếng khổ thơ 2 của bài Hạt gạo làng ta.- HS tiếp nối nhau đọc KQ làm bài.- Cả lớp bình chọn ng­­ười viết đoạn văn hay nhất. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2phút)** |
| - Đặt 1 câu có từ ***hay*** là tính từ.- Đặt 1 câu có từ ***hay*** là quan hệ từ. | - HS đặt câu |

***4, Củng cố – Dặn dò (2 - 3’)***

- GV nhận xét tiết học.

- Yêu cầu những HS viết đoạn văn ch­­ưa đạt về nhà hoàn chỉnh đoạn văn.

- Chuẩn bị bài sau: Mở rộng vốn từ: Hạnh phúc.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

|  |  |
| --- | --- |
| **TIẾT 3:** |  **TIẾNG VIỆT\*** |

**Luyện chữ bài 7+8**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 -Học sinh nắm chắc cấu tạo, cách viết các chữ cái viết hoa và các chữ nét khuyết.Cỡ chữ và khoảng cách tiếng- tiếng, từ- từ.Rèn kĩ năng viết đúng , viết đẹp.Viết được bài 7+ 8 đạt yêu cầu.

 - Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học,

năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 -Giáo dục tính cẩn thận,vở sạch chữ đẹp.

**II . ĐỒ DÙNG:**

- GV: Vở luyện viết, phấn màu, bảng phụ ghi bài 7 và 8.

- HS: Vở Luyện viết

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1-Khởi động**: HS hát

- GV GT bài

**2-Nội dung**

a-Tìm hiểu các nội dung của bài: GV treo bảng phụ ghi bài viết.

|  |  |
| --- | --- |
| -GV yêu cầu học sinh đọc bài(3-4 lần)-Tại sao các chữ cái đó phải viết hoa?-Hướng dẫn các em tìm hiểu nội dung.-GV chốt lại nội dung chính của bài-Khi viết nét khuyết cần lưu ý gì?-Nêu một số từ khó.-GV nhận xét.-Hướng dẫn các em viết vở.( Chú ý một số bạn viết chưa đẹp; Chú ý khoảng cách tiếng- tiếng, từ- từ. .)GV bao quát lớp và chấm cho các em.-Nhận xét. | -Học sinh đọc bài,tìm hiểu nội dung-Chỉ ra các chữ cái cần viết hoa trong bài.-HS trả lời và nhận xét.-HS nêu kĩ thuật viết nét khuyết.-Học sinh chỉ ra các từ khó và luyện viết vào vở nháp.-Học sinh viết vở bài 7,8 |

**3-Củng cố- dặn dò.:**

Nhận xét giờ học. Nhắc HS tích cực luyện viết.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

 **Thứ sáu ngày 09 tháng 12 năm 2022**

**BUỔI SÁNG- TIẾT 1 ; TOÁN**

 **Chia một số thập phân cho một số thập phân**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** -Giúp HS nắm được cách chia một số thập phân cho một số thập phân( Tập trung vào khai thác dạng có không quá 2 chữ số ở phần thập phân) và vận dụng để giải các bài toán có lời văn. Bước đầu hình thành và rèn kĩ năng chia một số thập phân cho một số thập phân.

 - Bồi dưỡng cho HS NL tự chủ và tự học, năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, năng lực giao tiếp toán học, năng lực sử dụng công cụ và phương tiện toán học

 - GDHS có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- GV: Bảng phụ ghi quy tắc chia.

- HS: Vở, SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động : 2- 3'**- Phát biểu quy tắc chia nhẩm cho 0,5 ; 0,2; 0,25.- GV nhận xét, đánh giá=> GT bài:**2. Khám phá:** 10-11'**\*HĐ 1: Hình thành quy tắc chia một số thập phân cho một số thập phân** : - VD1:23,56 : 6,2 =?- H­ướng dẫn HS chuyển phép chia 23,56 : 6,2 thành phép chia 235,6 : 62VD 2: 82,55 : 1,27 = ?- Nêu các b­ước thực hiện.- Yêu cầu HS thực hiện phép chia.- ?Nêu quy tắc chia một STP cho một STP-GV treo bảng phụ, yêu cầu HS đọc.**3. HĐ 3: Thực hành: 20'**Bài 1 :6-7'- Tổ chức cho HS làm bài rồi chữa bài.- Chữa bài, chốt kết quả đúng.Bài 2:6'. *( Không YC HSKT.)*- Tổ chức cho HS làm bài 2 vào vở.- Chữa bài, nhận xét.- Chữa bài, chốt kết quả đúng.Bài 3: 6-7':. *( Không YC HSKT.)*HS làm và chữa miệng(1 em- GV tổ chức cho HS làm. | - Vài HS nêu.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS đọc VD và nêu đ­ược phép tính.- HS nắm đ­ược các b­ước thực hiện.- HS trả lời.- HS thực hiện phép chia.- Vài HS phát biểu quy tắc. - HS nhắc lại quy tắc.- HS làm bài cá nhân. - Vài HS làm bài trên bảng.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nhắc lại cách chia.- HS đọc đầu bài.- HS làm bài cá nhân vào vở. - 1 HS trình bày lời giải.- Lớp nhận xét, đánh giá.- HS nhắc lại cách làm. |
| **4. Vận dụng- sáng tạo:(3 phút)** |
| - Cho HS vận dụng làm bài sau:*Biết 3,6l mật ong cân nặng 5,04kg. Hỏi 7,5l mật ong cân năng bao nhiêu ki - lô- gam ?* | - HS làm bài *- Chữa nhanh- NX.* |

***5. Củng cố dặn dò: 2 - 3'***

- Phát biểu quy tắc chia một số thập phân cho một số thập phân.

- Nhận xét đánh giá giờ học.

- Dặn chuẩn bị bài sau: Luyện tập.

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 2**;  **KHOA HỌC**

**Xi măng**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** HS nhận biết một số tính chất của xi măng; Nêu được một số cách bảo

quản xi măng.

 -Giúp HS nhận thức thế giới tự nhiên, tìm tòi, khám phá thế giới tự nhiên,

vận dụngkiến thức vào thực tiễn và ứng xử phù hợp với tự nhiên, con người.

 -Có ý thức bảo vệ môi trường.

 \* GDBVMT: Nêu được xi măng được làm từ đất sét, đá vôi, đất, đá vôi là

nguyên liệu có hạn nên khai thác phải hợp lí và biết kết hợp bảo vệ môi trường.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- Tranh ảnh một số nhà máy xi măng ở Việt Nam.Tranh ảnh các công dụng của xi măng.Một ít xi măng khô.

- HS: Chuẩn bị bao bì xi măng

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |
| --- |
| **1. Khởi động:(5phút)** |
| - Cho HS tổ chức thi trả lời câu hỏi:+ Các loại đồ gốm được làm bằng gì ? Nêu tính chất của gạch, ngói ?+ Xi măng được được sản xuất ra từ các vật liệu nào? Nó có tính chất và công dụng ra sao?- GV nhận xét- Giới thiệu bài - Ghi bảng |  - HS nêu- HS nghe- HS nghe và ghi vở |
| **2.Hình thành kiến thức mới:(27 phút)** |
| ***Hoạt động 1****: Làm việc cá nhân* - Yêu cầu suy nghĩ, trả lời câu hỏi : - Ở địa phương bạn, xi măng được dùng để làm gì?- Kể tên một số nhà máy xi măng ở nước ta ? - GV nhận xét, kết luận  ***Hoạt động 2:*** *Thực hành xử lý thông tin* - Yêu cầu đọc thông tin và trả lời các câu hỏi trang 59 SGK về: - Tính chất của xi măng. - Cách bảo quản xi măng. - Tính chất của vữa xi măng.- Các vật liệu tạo thành bê tông. - Cách tạo ra bê tông cốt thép. - Sau đó GV yêu cầu trả lời câu hỏi :- Xi măng được làm từ những vật liệu nào? ***- KL:*** Xi măng được làm từ đất sét, đá vôi và một số chất khác. Nó có màu xám xanh,được dùng trong XD. | - HS làm việc cá nhân+ Xi măng đ­ược dùng để trộn vữa xây nhà hoặc để xây nhà.+ Nhà máy xi măng Hoàng Thạch, Bỉm Sơn, Nghi Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên ...- Làm việc cá nhân - Trả lời câu hỏi SGK trang 59.- Mỗi HS trình bày một câu hỏi, các bạn khác NX, bổ sung

|  |
| --- |
| + Tính chất: màu xám xanh (hoặc nâu đất trắng) không tan khi bị trộn với 1 ít n­ước trở nên dẻo, khi khô, kết thành tảng, cứng nh­ư đá.- Bảo quản: ở nơi khô, thoáng khí vì nếu để nơi ẩm hoặc để n­ước thêm vào, xi măng sẽ kết thành tảng, ..- Tính chất của vữa xi măng: khi mới trộn, vữa xi măng dẻo; khi khô, vữa xi măng trở nên cứng …- Các vật liệu tạo thành bê tông: xi măng, cát, sỏi (hoặc) với nư­ớc rồi đổ vào khuôn .. |

 |
| **3. Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Xi măng có vai trò gì đối với ngành xây dựng ?- Về nhà tìm hiểu hoạt động sản xuất xi măng của nước ta. | - HS nêu- HS nghe và thực hiện |

***4. Củng cố – Dặn dò (2- 3’).***

 - - Nhận xét tiết học.

 - Chuẩn bị bài sau: *Thủy tinh*

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**TIẾT 3*;*** **TẬP LÀM VĂN**

 **Luyện tập làm biên bản cuộc họp**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 -HS nắm chắc cách làm biên bản 1 cuộc họp.Từ hiểu biết đã có về biên bản cuộc họp, HS biết thực hành viết biên bản một cuộc họp của tổ, lớp hoặc chi đội đúng thể thức, nội dungtheo gợi ý SGK.
 - Bồi dưỡng và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Giáo dục HS có ý thức học tập tốt.

**II. ĐỒ DÙNG:**

 -GV: Phiếu học tập.Bảng phụ ghi phần gợi ý.

 - HS: Tìm hiểu trước ND bài.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:(3')** - Thế nào là biên bản? Biên bản thường gồm có những nội dung nào? | - Nêu miệng.- Nhận xét, đánh giá. |
| **2. Thực hành:(32')*****Đề bài*** : Ghi lại biên bản một cuộc họp của tổ, lớp hoặc chi đội em.- Gọi HS đọc đề bài.- GV nêu câu hỏi giúp HS định hướng về biên bản mình sẽ viết theo các nội dung của Gợi ý 1- Treo bảng phụ- Yêu cầu HS viết biên bản.- GV nêu các tiêu chí đánh giá biên bản: đúng thể thức, viết câu rõ ràng mạch lạc, đủ thông tin, viết nhanh.- Tổ chức cho các nhóm làm việc vào phiếu, sau đó trình bày trước lớp. | - HS đọc đề bài.- HS lần lượt trả lời, giới thiệu về cuộc họp mình định viết biên bản- HS đọc Gợi ý 2, 3 trong sgk/143.- Đọc lại dàn ý 3 phần của một biên bản cuộc họp.- HS làm việc nhóm , tập hợp những HS cùng muốn viết biên bản cho một cuộc họp cụ thể nào đó.- Đại diện các nhóm đọc biên bản, lớp nhận xét dựa vào các tiêu chí GV nêu. |
| **3.Vận dụng- sáng tạo:(2 phút)** |
| - Em hãy nêu những trường hợp cần phải viết biên bản ? | - HS nêu |

**4. Củng cố- dặn dò:(2')**

-Thế nào là biên bản? Biên bản thường gồm có những nội dung nào?

- Về ôn bài, chuẩn bị bài sau:Luyện tập tả người: Tả hoạt động .

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 4: HĐTT**

**GD Đạo đức Bác Hồ bài 5: Lộc bất tận hưởng**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hiểu được tấm lòng yêu thương, chia sẻ với những người chung quanh của Bác Hồ. Nhận biết về biểu hiện của thái độ hòa đồng, chia sẻ với người khác

- Hình thành, bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, khoan dung với các em nhỏ, với mọi người.

- Biết cách sống hòa đồng, biết cách chia sẻ với mọi người.

**II. ĐỒ DÙNG**

- Tài liệu Bác Hồ và những bài học về đạo đức, lối sống

- Bảng phụ ghi mẫu Phiếu học tập (theo mẫu trong tài liệu)

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **1. Khởi động: 2-3'** *Thư Bác Hồ gửi Bác sĩ Vũ Đình Tụng*- Để thể hiện lòng biết ơn đối với những người đã mang lại hòa bình, tự do cho đất nước chúng ta, em phải làm gì? (2 HS trả lời – Giáo viên nhận xét)**2. Khám phá:***GV GT bài : Lộc bất tận hưởng**Hoạt động 1:* - Giáo viên đọc câu chuyện “ *Lộc bất tận hưởng*” cho HS nghe.- Giáo viên cho HS làm trên bảng phụ:+ Em sử dụng các chi tiết trong chuyện để điền vào cột B cho phù họp với nội dung nêu ở cột A.

|  |  |
| --- | --- |
| A | B |
| 1. Trong bữa cơm khi dừng chân đường từ chiến khu về Hà Nội
 | Bác Hồ đã.................................. |
| 1. Trong kháng chiến chống Pháp ở Việt Bắc
 | Bác Hồ đã.................................. |
| c) Khi nhận được quà biết là miếng cao đặc mật ong | Bác Hồ đã.................................. |

+ Những biểu hiện nào của Bác Hồ trong câu chuyện khiến em cảm phục? Em khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng.a. Nhường nhịn người già.b. Dành phần ngon trong bữa ăn cho người lớn tuổi.c. Chia đều thức ăn cho mọi người.d. Không nhận phần ăn đặc biệt hơn.e. Muốn cùng thưởng thức quà với mọi người.f. Tất cả các biểu hiện trên+ Vì sao Bác luôn chia sẻ thức ăn cho mọi người?Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúnga. Vì kính trọng người giàb. Vì Bác không muốn ăn những thứ đóc. Vì quan tâm đến những người xung quanhd. Vì trong hoàn cảnh đói khổ Bác cũng muốn chia sẻ với mọi ngườie. Vì sức khỏe Bác tốt hơn mọi người*Hoạt động 2:* Giáo viên cho Học sinh thảo luận theo nhóm 4+ Em hiểu câu “Lộc bất tận hưởng” thế nào?+ Câu chuyện gợi cho chúng ta suy nghĩ gì về tấm lòng của Bác đối với đồng bào, đồng chí?***3.* Thực hành.**- Giáo viên hướng dẫn HS làm phiếu học tập: (theo mẫu trong tài liệu)+ Đánh dấu x vào ô thích hợp:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung biểu hiện | Hòa đồng chia sẻ | Chưa hòa đồng chia sẻ |
| - Nói xấu bạn............................... |  |  |

+ Nêu lợi ích khi sốnghòa đồng, chia sẻ với người khác và những hậu quả khi sống ích kỉ chỉ nghĩ đến bản thân.

|  |  |
| --- | --- |
| Sống hoà đồng em sẽ cảm thấy | Sống ích kỉ em sẽ cảm thấy |
|  |  |

- Mỗi người kể một câu chuyện về sự chia sẻ rồi xem ai có câu chuyện hay nhất?**4.Củng cố, dặn dò**+ Câu chuyện gợi cho chúng ta suy nghĩ gì về tấm lòng của Bác đối với đồng bào, đồng chí?Nhận xét tiết học | - HS lắng nghe- HS nhận phiếu theo nhóm 2, thảo luận và chia sẻ trước lớp.- HS theo dõi, nhận xét, chữa bài.- Hoạt động nhóm 4- HS thảo luận theo nhóm.- Đại diện nhóm trình bày- HS thực hiện theo hướng dẫn vào phiếu cá nhân.- HS chia sẻ trước lớp.- Học sinh trả lời |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**BUỔI CHIỀU- TIẾT 1; ĐỊA LÝ**

**Giao thông vận tải.**

**I- YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**  -Sau bài này hs biết được các loại hình giao thông vận tải, vai trò của đường bộ và vận chuyển bằng ô tô của nước ta, đặc điểm về phân bố mạng lưới giao thông Việt Nam. Xác định trên bản đồ một số tuyến giao thông chính, các sân bay và cảng biển.

 - Bồi dưỡng cho HS năng lực tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sán g tạo; Năng lực hiểu biết cơ bản về Lịch sử, năng lực tìm tòi và khám phá Lịch sử, năng lực vận dụng kiến thức Lịch sử vào thực tiễn

 **-**Có ý thức bảo vệ các đường giao thông và chấp hành Luật Giao thông khi đi đường; Tuyên truyền cho mọi người đội mũ bảo hiểm khi ngồi trên mô tô xe máy và vận động người dân đi xe công cộng hoặc xe đạp để hạn chế ô nhiễm MT.

**II. ĐỒ DÙNG:**

- **GV:** Lược đồ giao thông vận tải lớn và lược đồ nhỏ cho HĐ nhóm đôi.Bảng Cập nhật khối lượng hàng hóa vận chuyển theo các loại hình năm 2021 vào phiếu cho HĐ 1.; Một số tranh ảnh về loại hình và ph­ương tiện giao thông.

 - HS: Chuẩn bị trước việc tìm hiểu về các loại hình GTVT ở địa phương.

 **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động:**: 2 - 3’. - Nêu các trung tâm công nghiệp lớn ở n­ước ta? - Thành phố Hồ Chí Minh có điều kiện gì để trở thành trung tâm công nghiệp lớn nhất nư­ớc ta? - GV cùng HS nhận xét, đánh giá.=> GT bài.

|  |  |
| --- | --- |
| **2.Khám phá: 30-32'****HĐ1: Các loại hình GTVT: 12 - 13 phút.**Làm việc theo cặp: GV phát phiếu cập nhật khối lượng hàng hóa vận chuyển theo các loại hình năm 2021 - GV nhận xét, kết luận. - Kể tên các loại hình và ph­ương tiện giao thông th­ường đ­ược sử dụng.- Vì sao đ­ường ô tô có vai trò quan trọng nhất?- GV giải thích và cho HS quan sát tranh.- GV chốt kiến thức.**. HĐ 2: Phân bố 1 số loại hình giao thông**.13 - 15 ': Làm việc cá nhân: - GV gợi ý HS làm BT 2 mục 2 SGK. - Nhận xét mạng l­ưới GT của nư­ớc ta phân bố toả khắp đất n­ước hay tập trung ở một số nơi? - Các tuyến đ­ường chính chạy theo chiều Bắc -Nam hay chiều Đông - Tây ? - GV nhận xét, kết luận. - GV chỉ trên lược đồ vị trí đ­ường sắt Bắc- Nam; quốc lộ 1A, 1 số sân bay, cảng biển. - GV kết luận về mạng l­ưới giao thông.  | - HS thảo luận nhóm đôi; trả lời câu hỏi mục 1.- HS trình bày kết quả.- Vài HS nêu.- HS nhắc lại.- HS lắng nghe; quan sát.- HS trả lời.- HS làm bài tập trên l­ược đồ theo nhóm đôi.- Một số HS trình bày kết quả.- Lớp nhận xét.- HS quan sát.- Một số HS chỉ bản đồ.- Lớp nhận xét.- HS nhắc lại. |
| **3. Vận dụng- sáng tạo: (1 phút)** |
| - Về nhà tìm hiểu những thay đổi về giao thông vận tải của địa phương em. | - HS nghe và thực hiện |

***4. Củng cố, dặn dò: (2- 3’)***

 - GV gọi 1- 2 HS đọc nội dung bài học (98).

 - GV nhận xét giờ học, dặn HS chuẩn bị bài 15.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 2: TIẾNG VIỆT \***

**Ôn tập về từ loại: Đại từ.**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 - Củng cố cách sử dụng đại từ xưng hô khi nói và viết. Biết cách sử dụng các đại từ khác. Áp dụng làm một số bài tập.

 - Góp phần hình thành và phát triển cho HS năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; Năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ, năng lực thẩm mĩ.

 - Giáo dục yêu thích tiếng Việt.

**II . ĐỒ DÙNG:**

- GV: Nội dung bài tập ( Phiếu hoạt động cá nhân).

- HS: Vở

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1-Khởi động**:2-3'. HS hát

- Thế nào là Danh từ, động từ, tính từ? Cho ví dụ?

- GV và HS nhận xét, đánh giá

**=>:** GV Giới thiệu bài: GV nêu yêu cầu tiết học**.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HĐ 1: Ôn tập khái niệm:(6')**? Đại từ là gì? Đại từ xưng hô là gì? Lấy ví dụ minh hoạ.- Hãy đặt một cau có sử dụng từ quan hệ, cặp từ quan hệ.- GV củng cố kiến thức.**HĐ 2: Thực hành.GV phát phiếu cho HS.****Bài 1: (6'**)Điền tiếp các dại từ xưng hô thích hợp vào chỗ chấm trong bảng phân loại sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Ngôi |  Số ít |  Số nhiều |
|  1 | M: tôi, ...... | M: chúng tôi,...... |
|  2 | M: mày,...... | M: chúng mày,.... |
|  3 | M: nó,........ | M: chúng nó,.... |

-MT: Hs được mở rộng thêm về đại từ xưng hô thông qua các ngôi và ý nghĩa của từng ngôi.**Bài 2: (7')**  Dùng 3 từ đã tìm trong bài tập 1 ở 3 ngôi để đặt ít nhất 3 câu.-MT: Vận dung kiến thức ở bài 1 vào đặt câu, chú ý phân biệt DT với đại từ xưng hô.**Bài 3:(5'**)Chọn từ thích hợp trong các từ sau để điền vào chỗ chấm( ông, cậu, Tấm, Cám.)a) Chỉ ba tháng sau, nhờ siêng năng, cần cù, .......... vươn lên dẫn đầu lớp.b) ............. tôi đã già nhưng không một ngày nào ông quên ra vườn.c) ............. rất chăm chỉ còn .............thì lười biếng.-MT: Sử dụng đại từ phù hợp với văn cảnh.**Bài 4:(10'**) Em hãy viết một đoạn hội thoại giữa em và bạn em trong đó có sử dụng đại từ.-MT: Vận dụng kiến thức về đại từ để viết văn hội thoại.- HS tự làm các bài tập trên. GV giúp đỡ các em còn lúng túng.- Chữa bài và nhận xét.**4. Củng cố, dặn dò:(2')**-Nêu kiến thức có được của em về đại từ?- GV nhận xét tiết học. Dặn học sinh về nhà ôn bài. | -Nối tiếp nêu miệng.+ Nhận xét, bổ sung- Đọc yêu cầu.+ Phân tích ý nghĩa từng ngôi.+ Đặt các ngôi trong hoàn cảnh giao tiếp.- Làm bài vào phiếu, chữa trước lớp, nhận xét, bổ sung nếu cần.-Làm việc cá nhân, 2 em lên bảng, GV tổ chức cho HS chữa bài.- Viết bài vào vở. 1 Hs làm bảng phụ.+ Đọc, nhận xét, đánh giá.-Nêu miệng. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**TIẾT 3; TOÁN\***

**Luyện tập chung về phép chia số thập phân**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **-** Nắm chắc cách chia với số thập phân. Giải toán có liên quan đến phép chia với số thập phân ở các dạng khác nhau.

 - Giúp HS phát triển năng tư chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo,Năng lực tư duy và lập luận toán học. - HS yêu thích học toán .GD ý thức tập trung,tích cực, tự giác.

**II. ĐỒ DÙNG:**

**-**GV: Bảng phụ ghi hệ thống bài tập

-HS: vở.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1. Khởi động:(1-2')**- Nêu quy tắc chia STP cho STP?**=> Giới thiệu bài, ghi bảng.****2. Thực hành:32-33'****\* Bài 1:** (7-8')Đặt tính rồi tính:-MT: củng cố về 4 phép chia liên quan đến STP. 95,2: 6,8 75,52: 3238 : 5,5 11256 : 28 875 : 17,5**\* Bài 2:** (7-8') MT: Rèn giải toán có lời văn liên quan chia với STP. **.(Không YC HSKT)**Giải toàn dựa vài tóm tắt 1 bộ quần áo 2,8mCó 429,5m được ít nhất ? bộ Còn thừa ? mGV hướng dẫn HS giải lưu ý HS được ít nhất bao nhiêu ? cách xác định số dư.\* Bài 3 :(8-9') - MT: Vận dụng các tính chất đã học vào tính nhanh**.(Không YC HSKT)**Tính nhanh  a) 1,25 x 10,08 x 0, 8 : 0,9b) 0,64 x 0,04 x 25 : 0,8 + 0,5 x 0,112c) 0,51 : 0,17 + 0,57 : 1,9 + 4,8 : 0,16 + 0,72 : 0,9d) ( 23,79 : 7,8 - 6,8 : 17 ) x 3,04 - 2,04Bài 4 : **.(Không YC HSKT)**Tổng diện tích hai thửa ruộng là 876m2 . Nếu chuyển 12m2 diện tích của thửa ruộng thứ nhất sang thửa ruộng thứ hai thì diện tích của chúng bằng nhau . Biết rằng năng suất bình quân của mỗi thửa ruộng đều đạt 6,5 tấn thóc trên 1 ha, hỏi mỗi thửa ruộng thu được bao nhiêu tấn thóc ?**3.Củng cố- dặn dò**:(2')- Nêu kiến thức được củng cố trong bài?- Nhận xét chung tiết học.tiết sau luyện tập về các phép tính với STP. | - 2 HS nêu miệng.- Nhận xét, đánh giá.- Làm bài vào vở.+ 5 em lên bảng chữa, nêu lại cách thực hiện.- Hs làm xong có thể tự lấy thêm ví dụ khác và thực hiện- Đọc và xác định các yếu tố đã cho của bài toán.- Dựa vào tóm tắt nêu lại đề toán.- HS nêu cách làm.- Làm bài vào vở. 1 em lên bảng chữa bài.- Đọc và xác định yêu cầu.+ Thi làm đúng làm nhanh.+ 4 em lên chữa bài , nêu các tính chất áp dụng vào bài làm.-Làm bài theo khả năng. |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**DUYỆT GIÁO ÁN***:*

**----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------***\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*